

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng |
|--|---|
| 1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công: | |
| <p>1.1 Tổ chức, mặt bằng công trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành; - Mặt bằng công trường (lán trại, kho bãi vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, biển thông tin công trình....); - Công tác cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. | <p><i>Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (<i>chỉ huy trưởng; các nhân sự có liên quan như kỹ sư phụ trách kỹ thuật thi công; cán bộ phụ trách ATLD và VSMT...</i>) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu. - Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu (<i>bao gồm: nhà điều hành, lán trại, cơ</i> <p style="text-align: right;">Đạt</p> |

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|--|------------------|
| | <p>sở thí nghiệm, bãi chứa các loại vật liệu, cấu kiện,...) thông qua bản vẽ đính kèm (của nhà thầu đề xuất hoặc thống nhất bố trí như hồ sơ thiết kế - nếu có).</p> | |
| | <p><i>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Thể hiện sơ đồ tổ chức của Ban điều hành sơ sài (<i>không xác định trách nhiệm và liên hệ giữa các chức danh</i>). - Có bản vẽ mặt bằng bố trí công trường nhưng thể hiện không khả thi, thể hiện rõ ràng nhà thầu không hiểu biết về công trình để đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng (<i>việc đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và phù hợp cho gói thầu đối với bãi chứa vật liệu, ...</i>). | Không đạt |
| <p>1.2. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công: các hạng mục theo khối lượng mời thầu: Tháo dỡ dẫy nhà học 01 phòng và nhà ở giáo viên; Xây mới nhà nhà học mầm non 08 phòng và Các hạng mục khác.</p> | <p><i>Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất kế hoạch thi công tổng thể theo các hạng mục chính của gói thầu, thể hiện rõ ràng số lượng mũi thi công kèm theo dây chuyền thiết bị chính và nhân lực; các mũi thi công đảm bảo sự đồng bộ hợp lý, phù hợp với số lượng thiết bị và nhân lực huy động cho gói thầu và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công cụ thể cho từng mũi thi công. - Có nêu biện pháp tổ chức thi công phù hợp, khả thi và đầy đủ cho các hạng mục theo khối lượng mời thầu như: <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết minh và bản vẽ về phương án thi công, tổ chức phân đoạn, các mũi thi công cho hạng mục công việc, ... + Giải pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc chính bao gồm cả việc bố trí nhân lực, máy móc thiết bị cho từng phân | Đạt |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|---|---|------------------|
| | đoạn, mũi thi công ... | |
| | <p><i>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên. - Có thể hiện kế hoạch và mũi thi công nhưng không phù hợp và khả thi (<i>điều kiện thời tiết, khí hậu; tính đồng bộ hợp lý, phù hợp với thiết bị và nhân lực, làm chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng, ...</i>) và không phù hợp với đề xuất về tiến độ cụ thể cho từng mũi thi công. - Biện pháp tổ chức thi công thiếu cho các hạng mục chính theo khối lượng mời thầu hoặc có đủ nhưng đối với các hạng mục chính là không khả thi, không phù hợp hoặc không chứng tỏ kinh nghiệm thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ (<i>như: quy trình thi công và quản lý chất lượng sai so với quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt, thiết bị không phù hợp,...</i>). | Không đạt |
| Kết luận | Cả 02 tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được đánh giá là Đạt | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt | Không đạt |
| 2. Tiến độ thi công: | | |
| 2.1. Thời gian thi công 330 ngày. | Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá thời gian, thời hạn thực hiện hợp đồng là 330 ngày có tính đến điều kiện thời tiết (<i>kể từ ngày chủ đầu tư có thông báo khởi công/thực hiện hợp đồng</i>) | Đạt |
| | Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá tiêu chí nêu trên. | Không đạt |
| 2.2. Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết | <i>Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i> | Đạt |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|---|------------------|
| hạng mục công trình. - Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị. - Biện pháp bù, đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết. | Có Biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục chính của công trình tương ứng với các mũi thi công. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu. Quá trình lập biểu tiến độ có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như: mùa mưa bão,... và có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết. | |
| | <i>Vì phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i> - Không đáp ứng tiêu chí trên. - Có lập Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình thuộc gói thầu, hoặc không phù hợp với kế hoạch thi công tổng thể và các mũi tổ chức thi công độc lập, hoặc không khả thi. | Không đạt |
| Kết luận | Cả 02 tiêu chuẩn chi tiết 2.1 và 2.2 được đánh giá là Đạt | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt | Không đạt |
| 3. Cách thức quản lý: | | |
| 3.1. Tổ chức quản lý dự án | Có sơ đồ hệ thống tổ chức quản lý dự án của Nhà thầu, thể hiện mối liên hệ từ công ty đến hiện trường và thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức quản lý dự án (<i>trong đó quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn các bộ phận</i>) đầy đủ và hợp lý. | Đạt |
| | Có sơ đồ, thuyết minh về hệ thống tổ chức quản lý dự án nhưng không hợp lý; hoặc không có sơ đồ hệ thống tổ chức; hoặc không có thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức. | Không đạt |
| 3.2. Tổ chức quản lý hiện | Có sơ đồ hệ thống tổ chức quản lý hiện | Đạt |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|---|------------------|
| trường | trường của Nhà thầu và thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức quản lý hiện trường (<i>trong đó quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn các bộ phận</i>) đầy đủ và hợp lý. | |
| | Có sơ đồ, thuyết minh về hệ thống tổ chức quản lý hiện trường; nhưng thuyết minh không đúng với sơ đồ; Hoặc không có sơ đồ hệ thống tổ chức; Hoặc không có thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức. | Không đạt |
| Kết luận | Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2 đều được xác định là đạt. | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt. | Không đạt |
| 4. Biện pháp bảo đảm chất lượng: | | |
| 4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình | <p><i>Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nêu về Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu (<i>bao gồm: sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công; kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; khắc phục sai sót về chất lượng, tiến độ</i>). - Có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp vật liệu đầu vào khi đưa đến công trình và trước khi sử dụng, trong đó bao gồm các vật liệu chính như: Xi măng, đá các loại, cát, thép... thể hiện tính hợp lý, khả thi để đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình | Đạt |
| | <p><i>Vì phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên. - Hoặc có nêu về cách thức và biện pháp | Không đạt |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|--|------------------|
| | kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp vật liệu đầu vào, tuy nhiên đối với các vật liệu, hỗn hợp đặc thù (nếu có) như: Xi măng, đá các loại, cát, thép,... không thể hiện được các nội dung quan trọng cần quản lý để đảm bảo chất lượng hoặc không khả thi hoặc sai so với yêu cầu của tiêu chuẩn. | |
| 4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình. | <p><i>Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công đối với các hạng mục công trình như thí nghiệm vật liệu đầu vào và các thí nghiệm khác theo quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP hợp lý, khả thi, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của gói thầu. | Đạt |
| | <p><i>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí nêu trên. - Có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công, tuy nhiên không thể hiện được các nội dung quan trọng cần quản lý để đảm bảo chất lượng hoặc không khả thi hoặc sai so với yêu cầu của tiêu chuẩn kỹ thuật và hồ sơ thiết kế được phê duyệt. - Hoặc có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công, tuy nhiên thiếu, không thể hiện được đối với các hạng mục chính của công trình. | Không đạt |
| Kết luận | Cả 02 tiêu chuẩn chi tiết 4.1 và 4.2 được đánh giá là Đạt | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt | Không đạt |
| 5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường: | | |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|---|---|------------------|
| <p>5.1. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> | <p><i>Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. | Đạt |
| | <p><i>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. | Không đạt |
| <p>5.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> | <p><i>Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng bao gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. | Đạt |
| | <p><i>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy | Không đạt |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|---|------------------|
| | nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. | |
| 5.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh. | <p><i>Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch và biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh. | Đạt |
| | <p><i>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các yêu cầu của EHSMT. | Không đạt |
| Kết luận | Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2 và 5.3 được đánh giá là Đạt | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt | Không đạt |
| 6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: | | |
| 6.1. Bảo hành: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng | - Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. | Đạt |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng thời gian bảo hành nhỏ hơn quy định tại mục trên. - Hoặc đáp ứng về thời gian nhưng có kèm theo điều kiện trái với quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP | Không đạt |
| Kết luận | Tiêu chuẩn chi tiết 6.1 được đánh giá là Đạt | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh | Không |

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|--|-----------|
| | giá là Không đạt | Đạt |
| Kết luận | Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2, 7.3 đều được xác định là đạt. | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt. | Không đạt |
| 7. Các yếu tố cần thiết khác: | | |
| 7.1. Mức độ đáp ứng các yêu cầu đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát, đá các loại, xi măng, ... | <ul style="list-style-type: none"> - Có bảng kê đầy đủ vật tư, vật liệu đúng theo yêu cầu tại mục 3, chương V của E-HSMT. Có đầy đủ thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư sử dụng cho công trình đang xét. - Nhà thầu có năng lực cung cấp vật liệu cát, đá các loại, xi măng, sắt thép.. hoặc có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp các vật liệu trên kèm theo hồ sơ đảm bảo đúng theo quy định. | Đạt |
| | <i>Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên được đánh giá là Không đạt</i> | Không đạt |
| Kết luận | Cả 01 tiêu chuẩn chi tiết 8.1 được đánh giá là Đạt | Đạt |
| | Có từ 01 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt | Không đạt |